

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Bản án số: 376/2023/HNGĐ-ST  
Ngày 19-12-2023  
V/v Thay đổi người trực tiếp nuôi  
con sau khi ly hôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Minh Tân**.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Dương Thị Kim Hồng và Bà Ngô Thị Thơm.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thúy Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

**-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:**  
Bà Phạm Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 419/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2023 về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 427/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 305/2023/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Trọng S**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: KDC Ng, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

2. Bị đơn: Chị **Dương Thị H**, sinh năm 1995.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: KDC H, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Hiện đang cư trú tại Nhật Bản. Vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Dương Văn H**, sinh năm 1972. Địa chỉ: KDC H, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Trọng S trình bày: Anh và chị Dương Thị H trước đây có quan hệ là vợ chồng, do bất đồng quan điểm, mâu thuẫn nên ngày 29/9/2020 anh chị đã được Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Hải Dương giải quyết cho ly hôn. Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 230/2020/HNGĐ-ST ngày 29/9/2020, anh chị đã thỏa thuận về việc giao

con chung Nguyễn Trọng Bảo Q, sinh ngày 25/7/2019 cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng, anh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con và không bị cản trở trong việc thăm nom, chăm sóc con chung. Sau khi ly hôn, chị H đưa con chung về sinh sống cùng với bố mẹ đẻ tại KDC H, phường H, TX. K, tỉnh Hải Dương. Đến ngày 20/7/2023 chị H đi lao động tại Nhật Bản không có điều kiện trực tiếp nuôi con, hiện nay cháu Q đang ở cùng với bố đẻ chị H là ông Dương Văn H. Bên cạnh đó cháu Q còn nhỏ cần sự chăm sóc, nuôi dưỡng trực tiếp của bố hoặc mẹ, bản thân anh có công việc với thu nhập ổn định nên để đảm bảo quyền lợi tốt nhất trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Anh đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, cho anh được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Trọng Bảo Q, anh tự nguyện không yêu cầu chị H cấp dưỡng cho con.

Tại lời khai của ông Dương Văn H (bố đẻ của chị Dương Thị H) thể hiện: Chị H hiện đang sinh sống tại Nhật Bản, địa chỉ cụ thể thì ông không biết, nhưng chị H thường xuyên liên lạc qua điện thoại với gia đình. Ông đồng ý nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và có trách nhiệm thông báo cho chị H biết. Trước khi đi nước ngoài, chị H đã nhờ ông chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trọng Bảo Q trong thời gian chị H không ở Việt Nam. Hiện tại cháu Q sức khỏe tốt, được đi học đầy đủ, hàng tháng chị H gửi tiền về để đóng tiền học, chăm lo cho cuộc sống của cháu Q. Gia đình ông có nhà đất khang trang, rộng rãi nên để tránh sự xáo trộn trong cuộc sống của cháu nhỏ đề nghị Tòa án xem xét để chị H và gia đình ông tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Q. Sau khi nhận các văn bản tố tụng, ông đã thông báo cho chị H biết. Chị H không gửi văn bản thể hiện quan điểm về việc giải quyết vụ án nhưng có trao đổi với ông qua điện thoại và có quan điểm không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của anh S vì trong thời gian chị được giao chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Q, anh S chỉ cấp dưỡng cho cháu Q trong 01 năm đầu tiên, sau đó anh S không cấp dưỡng và sang thăm nom, chăm sóc con chung.

Tòa án xác minh tại Ủy ban nhân phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương thể hiện: Sau khi anh S, chị H ly hôn, chị H là người nuôi con và về nhà bố đẻ là ông Dương Văn H tại khu dân cư H, phường H, thị xã K sinh sống. Đến tháng 7 năm 2023 chị H lao động tại nước ngoài để có điều kiện kinh tế nuôi con, còn con chung Nguyễn Trọng Bảo Q do ông ngoại chăm sóc, hiện ông ngoại còn trẻ, có nhà cửa rộng rãi, chăm sóc cháu Q rất tốt nên có đủ điều kiện để nuôi cháu. Nay anh S có đơn đề nghị thay đổi quyền nuôi con, đề nghị Tòa án giữ nguyên quyền của chị H trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Q nhằm đảm bảo sự ổn định, phát triển của cháu nhỏ.

Tòa án xác minh tại Ủy ban nhân phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương thể hiện: Anh Nguyễn Trọng S là công dân sinh sống trên địa bàn và ở cùng mẹ đẻ tại khu dân cư Ng, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Gia đình anh S sống nề nếp, luôn chấp hành tốt các quy định tại địa phương, có nhà cửa khang trang, rộng rãi. Bản thân anh S có công việc với thu nhập ổn định, chị H hiện đang lao động tại nước ngoài, không có mặt tại địa phương nên đề nghị Tòa án xem xét

giải quyết theo quy định của pháp luật để anh S được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trọng Bảo Q để cháu được phát triển tốt nhất.

Tòa án xác minh tại trường mầm non H nơi cháu Nguyễn Trọng Bảo Q đang học tập thể hiện: Trong quá trình học tập tại trường, cháu Q được ông bà ngoại và gia đình đưa đón, chăm sóc tận tình, đóng góp tiền học đầy đủ, cháu khỏe mạnh, hoạt bát và học tập tốt.

Tại phiên tòa: Anh S trình bày hiện nay chị H ở nước ngoài không có điều kiện trực tiếp nuôi con. Bản thân anh có công việc với thu nhập ổn định, nhà cửa khang trang, rộng rãi nên anh vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, giao con chung Nguyễn Trọng Bảo Q cho anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh tự nguyện không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Ông Hưng xác định trong thời gian ở cùng với gia đình ông, cháu Q sức khỏe tốt, phát triển bình thường, đi học đầy đủ, hàng tháng chị H đều gửi tiền về để chăm lo cuộc sống tốt nhất cho cháu nhỏ. Anh S không có trách nhiệm với con nên đề nghị Tòa án không chấp nhận đơn khởi kiện của anh S để giữ ổn định trong việc sinh sống, học tập của cháu Q. Hiện cháu Q còn nhỏ và sinh sống ổn định tại gia đình ông, nên ông đề nghị HĐXX không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh S nhằm giữ sự ổn định về sức khỏe, tâm lý của trẻ nhỏ. Sau này cháu Q trên 7 tuổi nếu cháu muốn ở với ai thì người đó nuôi dưỡng chăm sóc cháu theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (viết tắt BLTTDS). Về việc giải quyết vụ án: Áp dụng Điều 58, 71, 72, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 147 của BLTTDS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung của anh Nguyễn Trọng S. Giao cho anh Nguyễn Trọng S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Trọng Bảo Q, sinh ngày 25/7/2019 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Trọng S phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và xem xét ý kiến của các đương sự, quan điểm đại diện Viện kiểm sát, HĐXX nhận định:*

[1] Về tố tụng: Bị đơn chị Dương Thị H có nơi cư trú cuối cùng trước khi xuất cảnh ở khu dân cư H, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương, hiện đang lao động tại Nhật Bản nhưng không rõ địa chỉ cụ thể. Do vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Trong quá trình giải

quyết vụ án, anh S và gia đình ông Hưng không cung cấp được địa chỉ của chị H ở nước ngoài. Tòa án cũng đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Mặt khác, gia đình ông Hưng vẫn thường xuyên liên lạc với chị H nên Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho gia đình để thông báo cho chị H biết việc anh S có đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Đến ngày mở phiên tòa lần thứ hai chị H vắng mặt. Căn cứ Điều 227 và khoản 1 Điều 228 BLTTDS, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 230/2020/HNGĐ-ST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Hải Dương đã quyết định giao con chung Nguyễn Trọng Bảo Q, sinh ngày 25/7/2019 cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy việc chăm sóc, nuôi dưỡng con là nguyện vọng chính đáng của cha mẹ. Tuy nhiên, việc quyết định người nuôi dưỡng phải được xem xét toàn diện, phù hợp nhằm đảm bảo sự phát triển mọi mặt, ổn định của con chung. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình thì việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được Tòa án giải quyết khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện để trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trong vụ án này, chị H và gia đình ông Hưng không đồng ý với yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con với lý do anh S vi phạm nghĩa vụ cấp. Hàng tháng chị H đều gửi tiền về để ông Dương Văn H, bà Đặng Thị Thạch chăm lo cuộc sống và học tập của cháu Q nhưng cháu Q còn nhỏ và đã quen nếp sống, sinh hoạt, học tập và phát triển tốt tại gia đình chị H và ông bà Ngoại, như vậy việc nuôi con của chị H vẫn đảm bảo cho sự phát triển toàn diện của trẻ nhỏ. Anh S có công việc, thu nhập, chỗ ở, như vậy cũng đủ điều kiện để nuôi con, tuy nhiên để đảm bảo sự phát triển ổn định về mọi mặt của con chung nên tiếp tục giao cho chị H nuôi con là phù hợp, tránh sự xáo trộn về tâm lý của trẻ nhỏ. Do vậy không có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh S.

[3] Về án phí: Anh Nguyễn Trọng S phải chịu án phí dân sự (về hôn nhân gia đình) sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì những lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Điều 58, Điều 71, 72, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử : Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Trọng S về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với con chung là Nguyễn Trọng Bảo Q, sinh ngày 25/7/2019.

*Không ai được cản trở anh S thực hiện quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.*

2.Về án phí: Anh Nguyễn Trọng S phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân gia đình và được đối trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2023/0000491 ngày 05 tháng 10 năm 2023 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

3.Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Trọng S, ông Dương Văn H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị Dương Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhân:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND phường A, TX. K, Hải Dương;
- UBND phường H, TX.K, Hải Dương;
- Lưu hồ sơ, VP, Tòa GD&NCTN

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Nguyễn Minh Tân**